

Bản án số 10/2018/HSST
Ngày 07 tháng 02 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thiện Thành

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Xuân Ninh

Ông Đinh Duy Quyết

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hứa Công Nguyên - là thư ký
Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên tòa: Bà
Vũ Như Trang - Kiểm sát viên

Ngày 07/02/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N, xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/HSST ngày 05/01/2018, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm
2018, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Huy H (*Tên gọi khác Nguyễn Huy T*), sinh năm 1993; tại xã G,
huyện G, tỉnh N; trú tại thôn L, xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự
do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Nguyễn Huy B và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền
sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 23/9/2017, đến ngày 19/01/2018. Được
thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn: “Bảo lãnh”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Huy C, sinh năm 1995; tại xã G, huyện G, tỉnh N; trú tại thôn L,
xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12;
dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy T và bà
Bùi Thị T; có vợ Trần Thị H, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2015; tiền án,
tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 12/10/2017, đến ngày 24/01/2018.
Được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn: “Bảo lãnh”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đức C1, sinh năm 1995; tại xã G, huyện G, tỉnh N; trú tại thôn L,
xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12;
dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà
Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ
ngày 12/10/2017, đến ngày 24/01/2018. Được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn:
“Bảo lãnh”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Anh **Nguyễn Đức L**, sinh năm 1996; trú tại phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh N. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Nguyễn Hữu V**, sinh năm 1977; trú tại phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1984; trú tại phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1997; trú tại thôn L, xã G, huyện G, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 13/8/2017, Nguyễn Huy H (tên gọi khác Nguyễn Huy T) điều khiển xe mô tô BKS 35B2-136.15 chở Nguyễn Đức C1 và Nguyễn Huy C điều khiển xe mô tô Honda cup 50, BKS 35AN-01024 đi từ xã G đến quán ăn đêm nhà anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1977, trú tại phố M, thị trấn M, huyện G để ăn đêm. Đến quán, H và C1 vào trước gọi đồ ăn, còn C đi vào sau. Khi C vào đến cửa quán thì gặp anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1996, trú tại phố M, Thị trấn M đang ngồi ở quán cùng một số thanh niên. Thấy C nhìn mình, anh L chửi C: “*Đmẹ thằng kia mày nhìn cái gì vậy*”. C không nói gì đi vào, anh L cầm 01 cốc thủy tinh đuổi đánh C. C bỏ chạy ra đường 477 trước cửa quán ăn, anh L đuổi theo ném cốc thủy tinh về phía C nhưng không trúng. Lúc này, anh Nguyễn Hữu V, chủ quán ăn đi ra cửa quán can ngăn và đứng nói chuyện với L. Thấy C bị đuổi đánh, H và C1 ở trong quán chạy ra. H lấy 01 con dao phay ở bàn bếp của quán ăn, chạy đến chỗ anh L, vung dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, anh L giơ tay trái đang cầm điện thoại Iphone 7 plus lên đỡ thì bị H chém trúng vào chiếc điện thoại làm chiếc điện thoại bị vỡ màn hình. Sau đó anh L lùi phía sau ngã ngồi xuống mặt đường. H tiếp tục vung dao chém 02 nhát về phía anh L, trúng cánh tay phải và cánh tay trái của anh L. Sau khi bị thương, anh L bỏ chạy vào bên trong quán ăn, H đuổi theo L và hô “*Giết chết thằng này*”. Thấy vậy, C1 cầm 01 chiếc ghế nhựa, C cầm 01 chiếc chổi cán nhựa màu xanh chạy đuổi theo đánh anh L. Khi thấy anh L chạy vào trong quán thì C và C1 đứng chặn ở cửa quán không cho anh L chạy ra. Anh L chạy đến bàn bếp của quán ăn thì H đổi kíp, H chém 01 nhát vào lưng bên trái của anh L. Anh L bỏ chạy ra ngoài cửa quán thì bị C1 cầm ghế nhựa đập liên tiếp 02 nhát vào đầu, C cầm chổi vụt 01 nhát vào người anh L. Anh L chạy ra đường và ngồi ngực trước cửa nhà anh Trần Văn H, sinh năm 1984, trú tại Phố M, Thị trấn M, huyện G (cạnh quán ăn đêm của anh V). Lúc này, H cầm dao chạy đến, dùng chân đá 01 nhát vào mặt và 01 nhát vào gáy anh L, C cầm chổi chạy đến vụt 02 nhát vào đầu anh L. C1 cầm ghế chạy đến thấy anh L chảy nhiều máu nên không đánh nữa. Khi mọi người can ngăn, Nguyễn Huy H đưa con dao cho Nguyễn Đức C1 cầm rồi điều khiển xe mô tô BKS 35B2-136.15 chở C1 và Nguyễn Huy C điều khiển xe mô tô Honda cup 50, BKS 35AN-01024 đi về. Đến bến sông

Hoàng Long thuộc khu vực trạm bơm nước sạch của thôn L, xã G, huyện G, H, C và C1 xuống rửa tay chân tay, C1 vớt con dao phay H đưa trước đó xuống lòng sông Hoàng Long rồi cả ba đi về nhà.

Hậu quả: Nguyễn Đức L bị thương tích rách da bả vai trái kích thước (4x1)cm, vết thương sát xương, đứt bó mạch thần kinh trụ cổ tay trái, gãy đầu dưới xương trụ cẳng tay trái, vết thương kích thước (10x1)cm đứt khối cơ duỗi mặt sau khủy tay phải, gãy 1/3 xương trụ cẳng tay phải. Phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức từ ngày 13/8/2017 đến ngày 16/8/2017, chuyển về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình điều trị đến ngày 24/8/2017 thì ra viện.

Ngày 29/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra Quyết định trưng cầu giám định tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Nguyễn Đức L.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 064/2017/Th.t-GDPY ngày 21/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: Nguyễn Đức L bị sẹo vết thương, gãy thân xương trụ trái còn kết hợp xương, gãy thân xương trụ phải còn kết hợp xương, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24% .

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ tại hiện trường: 01 chiếc chổi đót cán bọc nhựa màu xanh, dài 80 cm, đường kính 3cm; 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ (loại ghế tựa) cao 80 cm, rộng 45 cm, bị gãy một chân ghế; 03 mảnh cốc thủy tinh màu trắng, kích thước (4x6) cm không rõ hình.

Ngày 13/8/2017, Nguyễn Huy C tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô Honda super cup 50, BKS 35AN-01024.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 04/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố **Nguyễn Huy H, Nguyễn Huy C và Nguyễn Đức C1** ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội “**Cố ý gây thương tích**”, theo điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy H, Nguyễn Huy C và Nguyễn Đức C1 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại Nguyễn Đức L xác định mình có một phần lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Nguyễn Huy H, Nguyễn Huy C và Nguyễn Đức C1** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134; (thêm điểm e khoản 1 điều 52 đối với bị cáo Hiệp); điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huy H** từ 30 tháng đến 36 tháng tù, được trừ 03 tháng 29 ngày (từ ngày 23/9/2017 đến 19/01/2018), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huy C** từ 25 đến 27 tháng tù; được trừ 03 tháng 15 ngày (từ ngày 12/10/2017 đến

24/01/2018), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức C1** từ 24 tháng đến 26 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Nguyễn Đức C1** cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh N là nơi các bị cáo thường trú và gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chổi đốt cán bọc nhựa màu xanh, dài 80 cm, đường kính 3cm; 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ (loại ghế tựa) cao 80 cm, rộng 45 cm, bị gãy một chân ghế; 03 mảnh cốc thủy tinh màu trắng, kích thước (4x6) cm không rõ hình, là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 13/8/2017, Nguyễn Huy H, Nguyễn Đức C1 và Nguyễn Huy C đi ăn tại quán ăn đêm nhà anh Nguyễn Hữu V ở phố M, thị trấn M, huyện G; sau khi bị Nguyễn Đức L cầm 01 chiếc cốc thủy tinh đuổi, đánh và ném về phía Nguyễn Huy C, thì Nguyễn Huy H, Nguyễn Đức C1 và Nguyễn Huy C đã dùng dao chém, dùng ghế và chổi vọt gây thương tích cho anh Nguyễn Đức L, làm anh L giảm 24% sức khỏe, đã phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm; do chuyển biến tình hình và chính sách hình

sự mới nhân đạo của Nhà nước ta; căn cứ tội "Cố ý gây thương tích", theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm; các quy định hình phạt nhẹ hơn và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 ngày 01/01/2018. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố Nguyễn Huy H, Nguyễn Đức C1 và Nguyễn Huy C, ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" - quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy H, Nguyễn Huy C và Nguyễn Đức C1 là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn làm mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý bất bình cho người bị hại và quần chúng nhân dân trên địa bàn. Căn cứ vào tính chất tội phạm, hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn, thì hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải có biện pháp xử lý thật nghiêm minh, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3]. Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, để cá thể hoá về hình phạt cần phải xác định vai trò, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm của từng bị cáo.

Đối với Nguyễn Huy H là người trực tiếp dùng dao chém vào tay và lưng làm anh Nguyễn Đức L bị thương. Do đó bị cáo H giữ vai trò thứ nhất trong vụ án.

Đối với Nguyễn Huy C và Nguyễn Đức C1 là người dùng ghế và chửi vụt anh Nguyễn Đức L, nhằm hỗ trợ, giúp sức cho Nguyễn Huy H gây thương tích cho anh Nguyễn Đức L. Do đó bị cáo C và C1 đều giữ vai trò sau cùng trong vụ án.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Huy H, Nguyễn Huy C và Nguyễn Đức C1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; các bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại đã gây ra cho người bị hại; các bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do người bị hại dùng 01 chiếc cốc thủy tinh đuổi, đánh và ném C trước; người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương, nơi các bị cáo thường trú và gia đình các bị cáo có trách nhiệm

phối hợp trong việc giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để các bị cáo học tập trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời vẫn đảm bảo được tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Huy H, Nguyễn Huy C, Nguyễn Đức C1 và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Đức L tổng số tiền là 210.000.000 đồng trong đó (Nguyễn Huy H bồi thường 96.000.000 đồng; Nguyễn Huy C bồi thường 57.000.000 đồng; Nguyễn Đức C1 bồi thường 57.000.000 đồng). Anh Nguyễn Đức L đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus của Nguyễn Đức L, bị hỏng trong quá trình xảy ra xô sát. Anh L không có yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với chiếc điện thoại này.

Đối với 01 con dao phay, 01 chiếc cốc thủy tinh, 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ, 01 chiếc chổi đốt cán nhựa màu xanh là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu V và chị Nguyễn Thị T, đã bị mất và hư hỏng. Anh V, chị T không nhận lại tài sản trên và không yêu cầu bồi thường về dân sự. Vì vậy, vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc chổi đốt cán bọc nhựa màu xanh, dài 80 cm, đường kính 3cm; 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ (loại ghế tựa) cao 80 cm, rộng 45 cm, bị gãy một chân ghế; 03 mảnh cốc thủy tinh màu trắng, kích thước (4x6) cm không rõ hình, là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda cup BKS 35AN-01024 thu giữ của Nguyễn Huy C. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị H (vợ của C), không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại xe mô tô cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản trên và không có đề nghị gì khác.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng BKS 35B2-136.15, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của Nguyễn Huy H, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô trên.

Đối với 01 con dao phay Nguyễn Huy H dùng để chém Nguyễn Đức L, sau khi sử dụng, H đưa C1 cầm. Nguyễn Đức C1 đã vất con dao xuống sông Hoàng Long, thuộc địa phận thôn L, xã G, huyện G. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với hành vi của Nguyễn Đức L, cầm cốc thủy tinh đánh, đuổi C, nhưng chưa gây thương tích cho C, hành vi của L chưa đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích. Vì vậy, Công an huyện G đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với L về hành vi đánh nhau là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Huy H, Nguyễn Huy C và Nguyễn Đức C1** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huy H** 30 (ba mươi) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 07/02/2018.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huy C** 24 (hai mươi bốn) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 07/02/2018.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức C1** 24 (hai mươi bốn) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 07/02/2018.

Giao bị cáo **Nguyễn Huy H, Nguyễn Huy C và Nguyễn Đức C1** cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh N là nơi các bị cáo thường trú và gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chổi đốt cán bọc nhựa màu xanh, dài 80 cm, đường kính 3cm; 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ (loại ghế tựa) cao 80 cm, rộng 45 cm, bị gãy một chân ghế; 03 mảnh cốc thủy tinh màu trắng, kích thước (4x6) cm không rõ hình, là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị. (Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 05/01/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc

Hội. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- VKSND huyện G;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Ng- ời có QLNVLQ;
- L- u hồ sơ, văn phòng;

(Thông báo cho chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hà Thiện Thành